

# BẢN TIN PHÁP LUẬT

(Bộ môn Luật Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Luật Hà Nội)

## Ban biên tập

Người thực hiện

: Hoàng Minh Thái

Chịu trách nhiệm kiểm soát về nội dung

: TS. Phạm Thị Giang Thu

*Bản tin được xác định là tài sản của Ban biên tập, cấm vi phạm*

## Quản lý chặt hoạt động sử dụng ngoại hối trong nước

Ngày 26/12/2013, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã ban hành Thông tư số 32/2013/TT/NHNN hướng dẫn thực hiện quy định hạn chế sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam.

Theo đó, nội dung chính của Thông tư hướng tới quy định các trường hợp được sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam, bao gồm:

Cơ quan hải quan, công an, bộ đội biên phòng và các cơ quan Nhà nước khác tại các cửa khẩu của Việt Nam và kho ngoại quan được niêm yết bằng ngoại tệ và thu bằng ngoại tệ chuyển khoản hoặc tiền mặt từ người không cư trú đối với các loại thuế, phí thị thực xuất nhập cảnh, phí cung ứng dịch vụ và các loại phí, lệ phí khác theo quy định của pháp luật.



## Trong số này:

- |                                             |   |
|---------------------------------------------|---|
| 1. Quản lý chặt hoạt động sử dụng ngoại hối | 1 |
| 2. Bộ Tài chính hướng dẫn xóa nợ tiền thuế  | 4 |
| 3. Tin vắn                                  | 5 |
| 4. Danh sách văn bản mới về lĩnh vực TC-NH  | 5 |

Ngân hàng, TCTD phi ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối (gọi tắt là TCTD được phép) được giao dịch, thanh toán, niêm yết, quảng cáo, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng, thỏa thuận bằng ngoại hối trong phạm vi kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối đã được NHNN Việt Nam cho phép thực hiện theo quy định của pháp luật.

Tổ chức khác được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối được giao dịch và niêm yết bằng ngoại tệ trong phạm vi cung ứng dịch vụ ngoại hối đã được NHNN Việt Nam cho phép thực hiện theo quy định của pháp luật.

Người cư trú là tổ chức có tư cách pháp nhân được điều chuyển vốn nội bộ bằng ngoại tệ chuyển khoản giữa tài

khoản của tổ chức đó với tài khoản của đơn vị phụ thuộc không có tư cách pháp nhân và ngược lại.

Người cư trú được góp vốn bằng ngoại tệ chuyển khoản để thực hiện dự án đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Người cư trú nhận uỷ thác nhập khẩu được ghi giá trong hợp đồng uỷ thác nhập khẩu bằng ngoại tệ và nhận thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản đối với giá trị hợp đồng nhập khẩu từ bên uỷ thác nhập khẩu; Người cư trú nhận uỷ thác xuất khẩu được ghi giá trong hợp đồng uỷ thác xuất khẩu bằng ngoại tệ và thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản đối với giá trị hợp đồng xuất khẩu cho bên uỷ thác xuất khẩu.

Người cư trú là nhà thầu trong nước, nhà thầu nước ngoài thực hiện theo quy định sau: (i) Đối với chi phí ngoài nước liên quan đến việc thực hiện gói thầu thông qua đấu thầu quốc tế theo quy định tại Luật Đấu thầu: nhà thầu được chào thầu bằng ngoại tệ và nhận thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản từ chủ đầu tư, nhà thầu chính để thanh toán, chi trả và chuyển ra nước ngoài; (ii) Đối với việc thực hiện gói thầu theo quy định của pháp luật về dầu khí: nhà thầu được chào thầu bằng ngoại tệ và nhận thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản từ chủ đầu tư, nhà thầu chính để thanh toán, chi trả và chuyển ra nước ngoài.

Người cư trú là doanh nghiệp bảo hiểm thực hiện theo quy định: (i) Được báo giá, định giá, ghi giá dịch vụ bảo

hiểm trong hợp đồng bằng ngoại tệ và nhận thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản từ bên mua bảo hiểm đối với hàng hoá, dịch vụ phải mua tái bảo hiểm ở nước ngoài; (ii) Trường hợp phát sinh tổn thất đối với phần tái bảo hiểm ra nước ngoài, người cư trú là tổ chức mua bảo hiểm được nhận số tiền bồi thường bằng ngoại tệ chuyển khoản từ công ty tái bảo hiểm nước ngoài thông qua doanh nghiệp bảo hiểm để thanh toán các chi phí khắc phục tổn thất ở nước ngoài.

Người cư trú là tổ chức kinh doanh hàng miễn thuế được niêm yết giá hàng hoá bằng ngoại tệ và nhận thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản hoặc tiền mặt từ việc cung cấp hàng hoá. Ngoại tệ sử dụng trong giao dịch tại cửa hàng miễn thuế thực hiện theo quy định của pháp luật về kinh doanh bán hàng miễn thuế.



Người cư trú là tổ chức cung ứng dịch vụ ở khu cách ly tại các cửa khẩu quốc tế, tổ chức kinh doanh kho ngoại quan được niêm yết, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng bằng ngoại tệ và

nhận thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản hoặc tiền mặt từ việc cung cấp hàng hoá và dịch vụ.

Người cư trú là tổ chức làm đại lý cho hãng vận tải nước ngoài trên cơ sở hợp đồng đại lý ký kết giữa hai bên thực hiện theo quy định: (i) Được thay mặt cho hãng vận tải nước ngoài báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng bằng ngoại tệ đối với cước phí vận tải hàng hoá quốc tế. Việc thanh toán phải thực hiện bằng đồng Việt Nam; (ii) Được chi hộ bằng ngoại tệ chuyển khoản để thanh toán tiền mua hàng hoá, dịch vụ tại cảng biển quốc tế, khu cách ly tại sân bay quốc tế; (iii) Được chi hộ bằng ngoại tệ tiền mặt để trả lương, thưởng, phụ cấp cho người không cư trú do hãng tàu biển nước ngoài uỷ quyền.

Người cư trú là doanh nghiệp chế xuất thực hiện theo quy định: (i) Được ghi giá trong hợp đồng bằng ngoại tệ và thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản khi mua hàng hoá từ thị trường nội địa để sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp hàng xuất khẩu hoặc để xuất khẩu, trừ hàng hoá thuộc diện cấm xuất khẩu. Doanh nghiệp trong nước được báo giá, định giá bằng ngoại tệ và nhận thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản khi bán hàng hoá cho doanh nghiệp chế xuất; (ii) Được báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng bằng ngoại tệ và thanh toán, nhận thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản với doanh nghiệp chế xuất khác.

Người cư trú là tổ chức kinh doanh trong lĩnh vực vận chuyển hàng không, khách sạn, du lịch được niêm yết, quảng cáo giá hàng hoá, dịch vụ bằng Đồng Việt Nam và ngoại tệ tương đương trên trang tin điện tử, ấn phẩm chuyên ngành (không bao gồm thực đơn và bảng giá dịch vụ) chỉ sử dụng tiếng nước ngoài.

Người cư trú, người không cư trú là tổ chức được thoả thuận và trả lương, thưởng, phụ cấp trong hợp đồng lao động bằng ngoại tệ chuyển khoản hoặc tiền mặt cho người không cư trú và người cư trú là người nước ngoài làm việc cho chính tổ chức đó.

Người không cư trú là cơ quan ngoại giao, cơ quan lãnh sự được niêm yết bằng ngoại tệ và thu phí thị thực xuất nhập cảnh, các loại phí, lệ phí khác bằng ngoại tệ chuyển khoản hoặc tiền mặt.

Người không cư trú thực hiện theo quy định: (i) Được chuyển khoản bằng ngoại tệ cho người không cư trú khác; (ii) Được ghi giá trong hợp đồng bằng ngoại tệ và thanh toán tiền xuất khẩu hàng hoá, dịch vụ bằng ngoại tệ chuyển khoản cho người cư trú. Người cư trú được báo giá, định giá bằng ngoại tệ và nhận thanh toán bằng ngoại tệ chuyển khoản khi cung cấp hàng hoá, dịch vụ cho người không cư trú.

Các trường hợp khác được phép sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam được Thống đốc NHNN Việt Nam xem xét, chấp thuận căn cứ vào tình hình

thực tế và tính chất cần thiết của từng trường hợp.

Thông tư cũng quy định rõ, trên lãnh thổ Việt Nam, trừ các trường hợp được sử dụng ngoại hối quy định như trên, mọi giao dịch, thanh toán, niêm yết, quảng cáo, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng, thỏa thuận và các

hình thức tương tự khác (bao gồm cả quy đổi hoặc điều chỉnh giá hàng hoá, dịch vụ, giá trị của hợp đồng, thỏa thuận) của người cư trú, người không cư trú phải được thực hiện bằng VND.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/02/2014.

### **Bộ Tài chính hướng dẫn xóa nợ tiền thuế**

Theo Thông tư vừa được Bộ Tài chính ban hành, sẽ có 5 đối tượng thuộc diện sẽ được xóa nợ tiền thuế, tiền phạt không có khả năng thu hồi phát sinh trước ngày 1/7/2007.

Các đối tượng được xóa nợ tiền thuế là trường hợp của hộ gia đình, cá nhân gặp khó khăn, không thanh toán được số tiền thuế nợ, đã ngừng kinh doanh và DNNN hạch toán độc lập, đã có quyết định giải thể của cơ quan có thẩm quyền.



Các DNNN hoàn thành cổ phần hóa thành công ty cổ phần cũng

như DNNN thực hiện giao, bán theo Nghị định 103 của Chính phủ về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê công ty nhà nước và các DNNN được xác định theo quy định tại Khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 sẽ thuộc diện được xóa nợ.

Theo đó, các khoản nợ thuế được xóa cụ thể bao gồm:

- Tiền thuế, tiền phạt phát sinh trước ngày 01 tháng 7 năm 2007 còn nợ không có khả năng thu hồi, bao gồm cả khoản tiền thuế, tiền phạt phát sinh phải nộp trước ngày 01 tháng 7 năm 2007 nhưng phát hiện, ấn định thu sau ngày 01 tháng 7 năm 2007.

- Tiền thuế được xóa bao gồm: thuế môn bài, thuế doanh thu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế nhà đất, thuế lợi tức, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, thuế tài nguyên, thuế sử dụng đất nông nghiệp.

– Tiền phạt được xóa bao gồm: tiền phạt chậm nộp, tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế.

Theo Thông tư, Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền xóa nợ đối với trường hợp người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt từ 10 tỷ đồng trở lên. Bộ trưởng Bộ Tài chính

xóa nợ đối với trường hợp người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt từ 5 tỷ đồng đến dưới 10 tỷ đồng.

Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan xóa nợ đối với trường hợp người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt dưới 5 tỷ đồng.

## Tin văn

**N**gày 26/12/2013, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành hai Thông tư số 33/2013/TT-NHNN hướng dẫn thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép. Theo đó, đối

với từng lần xuất khẩu, nhập khẩu các ngân hàng được phép phải chuẩn bị bộ hồ sơ theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, và chỉ được phép thực hiện tại hai cửa khẩu hàng không quốc tế là Nội Bài và Tân Sơn Nhất.

## Danh sách văn bản mới về lĩnh vực tài chính – ngân hàng

**Ngày 02/12/2013**, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số **179/2013/TT-BTC** hướng dẫn thực hiện xóa nợ tiền thuế, tiền phạt không có khả năng thu hồi phát sinh trước ngày 01 tháng 7 năm 2007. Thông tư có hiệu lực từ 17/01/2014.

**Ngày 26/12/2013**, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số **32/2013/TT-NHNN** hướng dẫn thực

hiện quy định hạn chế sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam. Thông tư có hiệu lực từ 10/02/2014.

**Ngày 26/12/2013**, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số **33/2013/TT-NHNN** hướng dẫn thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép. Thông tư có hiệu lực từ 10/02/2014.